

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH PHÚ YÊN**
Số: 11/2021/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
S, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 208/2020/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 2001.

Trú tại: Thôn Tân An, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông **Đoàn Thế H**, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn Thượng Đình 1, xã Quảng Đình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Nguyễn Thị M và bị đơn Đoàn Thế H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Thế A, sinh ngày 10/4/2020 nguyên đơn Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bị đơn Đoàn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn Đoàn Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bị đơn Đoàn Thế H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền Đoàn Thế H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006297 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên. Trả lại Đoàn Thế H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện S(2);
- UBND xã S1;
- CCTHADS huyện S;
- Lưu: AV; HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Nam Trung